

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯƠNG MỸ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **167 /2021/HSST**

Ngày: 16/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thế Lợi**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Phạm Tiến Lợi**

**Bà Nguyễn Thị Liên**

**- Thư ký phiên tòa:** **Bà Nguyễn Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:**  
**Ông Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Bùi Minh T (Tức cu)**, sinh năm 1983; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ dân phố YS, thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Bùi Thị C; vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

*Nhân thân:*

- Ngày 28/3/2000, TAND tỉnh Hà Tây (nay là Tp. Hà Nội) phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *Trộm cắp tài sản công dân* (Đã xóa án tích).

- Ngày 29/8/2001, TAND huyện Chương Mỹ phạt 09 tháng tù giam về tội *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án ngày 28/3/2000 buộc phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng tù (Đã xóa án tích).

- Ngày 07/11/2001, TAND huyện Chương Mỹ phạt 12 tháng tù giam về tội *Cướp giật tài sản*, tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của 02 bản án trước buộc phải chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù. Ra trại ngày 30/5/2003 (Đã xóa án tích).

- Ngày 23/3/2005, TAND huyện Chương Mỹ phạt 24 tháng tù giam về tội *Trộm cắp tài sản*. Ra trại ngày 25/10/2006 (Đã xóa án tích).

- Ngày 30/10/2007, TAND huyện Chương Mỹ phạt 04 năm tù giam về tội *Trộm cắp tài sản*. Ra trại ngày 30/3/2011 (Đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 488 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 19/7/2021. Tạm giữ, tạm giam từ ngày **08/7/2021**, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị C, sinh năm 1952 (có mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố YS, thị trấn CS, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Minh T là người nghiện ma túy, nên vào sáng ngày 08/07/2021, T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 33N8 - 0434 đi từ nhà ở TDP YS, thị trấn CS, huyện CM, Tp. Hà Nội đến khu vực xã BM, huyện TO, Tp. Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người nam giới không quen biết khoảng 40 tuổi, T hỏi và mua được của người đó 01 gói ma túy Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất ở túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về huyện CM, Tp. Hà Nội để tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/7/2021, Công an xã TH, huyện CM phối hợp cùng Đội CSĐTTP về ma túy - Công an huyện Chương Mỹ, tiến hành theo dõi thấy Bùi Minh T có biểu hiện nghi vấn di chuyển từ khu vực xã TH qua xã LĐ đến khu vực xã BM, huyện TO, Tp. Hà Nội. Khi T về đến khu vực thôn ĐT, xã LĐ, huyện CM thì lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện ở túi quần phía trước bên phải của T 01 (một) gói nhỏ kích thước (2x2) cm được gói bằng giấy lịch bloc, bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận với lực lượng công an đó là gói ma túy Heroine của T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa Bùi Minh T về trụ sở làm việc.

#### *Vật chứng thu giữ:*

- 01 gói giấy được gói bằng giấy lịch, kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong phong bì niêm phong (có biên bản kèm theo); 02 xi lanh chưa qua sử dụng; 01 lọ nước cất nhãn Novocain 3% chưa sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ, BKS 33N8-0434, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 5648/KLGD - PC09 ngày 15/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bằng giấy lịch bloc là ma túy Heroine có khối lượng 0,188 gam*”.

Về nguồn gốc số ma túy, Bùi Minh T khai nhận đã mua với giá 250.000 đồng của một người nam giới không quen biết vào trưa ngày 08/7/2021 tại khu vực xã BM, huyện TO, Tp. Hà Nội. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Chương Mỹ đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác minh được đối tượng đã bán ma

túy cho T, nên CQĐT - Công an huyện Chương Mỹ không có đủ căn cứ và cơ sở để xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 33N8 - 0434, nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu sơn đỏ, đen, đã qua sử dụng, thu giữ khi bắt Bùi Minh T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của bà Bùi Thị C là mẹ của T, việc T lấy xe đi bà C không biết T đi đâu, làm gì. Chiếc xe trên bà C mua lại của chị Nguyễn Thị T1 - SN: 1985, HKTT: Khu XH, thị trấn XM, huyện CM, Tp. Hà Nội vào năm 2019 với giá 12.000.000 đồng. Khi bà Bùi Thị C mua lại chiếc xe mô tô trên của chị Nguyễn Thị T1, xe có đeo BKS: 29X1-045.98 nhưng trong quá trình sử dụng đã làm mất biển kiểm soát và đăng ký xe. Chiếc biển kiểm soát 33N8 - 0434 đeo trên chiếc xe mô tô thu giữ khi bắt giữ Bùi Minh T là do T đi đường nhặt được và lắp vào để sử dụng. Qua tra cứu dữ liệu xe tang vật tại Phòng PC02 - CATP Hà Nội xác định, chiếc xe mô tô và biển kiểm soát trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. CQĐT không có căn cứ để xử lý vật chứng nên chuyển theo hồ sơ vụ án là có căn cứ.

Cáo trạng số 174/CT - VKS ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Bùi Minh T** về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, phạt **Bùi Minh T** từ **18** tháng đến **21** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong là Heroine; 02 xi lanh; 01 ống nước cất; Trả lại bà Bùi Thị C 01 xe mô tô Yamaha Nouvo, BKS: 33N8-0434.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 08/7/2021, tại thôn DT, xã LD, huyện CM, Tp. Hà Nội, **Bùi Minh T** có hành vi tàng trữ trái phép 0,188 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của **Bùi Minh T** cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015**.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Bùi Minh T** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân cách con người. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy và đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có 05 tiền án đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với người nam giới bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra không xác định được nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Heroine; 02 xi lanh; 01 ống nước cất là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô Yamaha Nouvo, BKS: 33N8-0434 là của bà Nguyễn Thị Cúc không biết T lấy xe đi mua ma túy nên trả lại cho bà C quản lý, sử dụng.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Minh T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; phạt **Bùi Minh T (Tức cu) 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **08/7/2021**.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tp. Hà Nội, bên ngoài có các chữ ký niêm phong của giám định viên, chữ ký của cán bộ công an và chữ ký của đối tượng Bùi Minh T (bên trong chứa Heroine);

- 02 xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng;

- 01 ống nước cất nhãn NOVOCAIN chưa qua sử dụng.

Trả lại bà Bùi Thị C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, sơn màu đỏ, BKS: 33N8-0434 đã qua sử dụng, số khung: RLCN5P110BY371746, số máy: 5P11-371673.

*(Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021 hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thế Lợi**